

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày 20-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Tuy.

Ông Dương Đình Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2020, tại phòng xét xử số 03 – trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 219/2019/TLST-HS ngày 31/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 09/01/2020 đối với bị cáo:

Lương Trọng A, sinh ngày 12/5/2001, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ *, khối *, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Tổ *, khối *, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn D, sinh năm 1978 (đã chết năm 2001) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1984; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nông Ngọc L, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số *, đường N, khối *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Kiêm A, sinh ngày 21/7/2003.

Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1972 (bố đẻ của anh Ngô Kiêm An).

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Cả hai đều có mặt.

2. Đại diện Miếu thổ công Đ, khối *, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn: Ông Hoàng Tiến V, sinh năm 1955; địa chỉ: Số *, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1985. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 14/11/2019, tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực khối *, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; đã phát hiện Lương Trọng A, trên tay đang bế một con chó Husky và trèo từ trong cổng nhà số *, đường N, khối *, phường V, thành phố L để đi ra bên ngoài nhà. Cơ quan chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tạm giữ người, tang vật.

Quá trình điều tra, Lương Trọng A tự khai nhận trước đó đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, cụ thể:

Khoảng 03 giờ ngày 02/11/2019, cũng tại chính ngôi nhà nêu trên; Lương Trọng A đã trộm cắp 01 con chó cảnh loại chó Pug lông màu nâu vàng, nặng 08kg. Tài sản sau khi trộm cắp được Lương Trọng A mang bán cho anh Ngô Kiếm A với giá 1.800.000 đồng và tiêu xài hết. Do con chó có biểu hiện ốm yếu nên anh Ngô Kiếm A đã trả lại, Lương Trọng A hứa sẽ trả tiền sau đó mang con chó về và bán cho một người đàn ông tên Đ với giá 2.000.000 đồng; Lương Trọng A đã tiêu xài hết và chưa trả lại tiền cho Ngô Kiếm A.

Trước đó, khoảng 03 giờ ngày 14/10/2019 Lương Trọng A được một nam thanh niên tên P cùng chơi game tại quán điện tử (không rõ lai lịch) rủ đi cùng đến miếu thổ công Đ (do ông Hoàng Tiến V là người được giao quản lý). Lương Trọng A đứng ngoài cảnh giới, P vào bên trong miếu một lúc lâu, khi P quay ra có chia cho số tiền 1.550.000 đồng.

Tại biên bản định giá số: 223/ĐGTSTT ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 con chó cảnh Husky trắng đen, trọng lượng 15,3 kg có giá trị 8.000.000 đồng và 01 con chó cảnh Pug nâu vàng, trọng lượng 8kg trị giá 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 08/QĐ-VKSTP ngày 31/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Lương Trọng A về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ các hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bản thân như cáo trạng đã truy tố. Tại các bản khai và đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại anh Nông Ngọc L trình bày sự việc rạng sáng ngày 14/11/2019 lực lượng Công an đã bắt giữ 01 nam thanh niên trộm con chó Husky từ trong nhà của anh trèo ra ngoài. Trước đó, ngày 02/11/2019, anh bị

mất trộm 01 con chó Pug lông màu vàng cát, gia đình đã trình báo cơ quan công an. Anh không yêu cầu, đề nghị Lương Trọng A bồi thường dân sự do con chó Husky đã được nhận lại, còn đối với con chó Pug đã bị mất, anh đã được gia đình Lương Trọng A bồi thường đủ số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 16/12/2019 theo yêu cầu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Kiếm A và người đại diện hợp pháp trình bày: Khoảng đầu tháng 11/2019, anh Ngô Kiếm A được mua 01 con chó Pug với giá 1.800.000 đồng; sau vài ngày anh thấy con chó Pug có biểu hiện ốm nên đã trả lại con chó và yêu cầu Lương Trọng A trả lại tiền, tuy nhiên cho đến nay anh vẫn chưa nhận được nên anh yêu cầu bị cáo trả lại 1.800.000 đồng.

Ông Hoàng Tiến V là người quản lý Miếu thổ công Đ trình bày: Ngày 15/10/2019, ông ra Miếu thổ công để kiểm tra và dọn dẹp, mở kết sắt nơi đựng tiền lễ của người dân thì phát hiện chỉ còn 500 đồng. Nghi ngờ có kẻ gian lấy trộm nên ông đã trình báo Công an; ông không biết chính xác số tiền bị mất là bao nhiêu và không biết ai là người đã lấy trộm tiền nên ông không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lương Trọng A phạm Tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; truy thu số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo do phạm tội mà có, công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa; trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở

để xác định: Vào các ngày 02/11/2019 và 14/11/2019, Lương Trọng A có 02 lần thực hiện hành vi lợi dụng thời điểm vào nửa đêm – rạng sáng, vắng người để chiếm đoạt được 02 con chó (01 con chó cảnh Pug màu nâu vàng và 01 con chó cảnh Husky màu trắng đen) của anh Nông Ngọc L có tổng trị giá 16.000.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản mang bán lấy tiền trả nợ, tiêu dùng cá nhân. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại khu dân cư. Đảm bảo căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình rất đặc biệt, bố chết sớm - mẹ bỏ đi biệt tích ngay từ khi bị cáo còn sơ sinh, bị cáo được gia đình bác ruột cưu mang, nuôi dưỡng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 lần phạm tội, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành một vụ án độc lập do đó thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (khung hình phạt bị truy tố cao nhất không quá 03 năm tù); bị cáo đã tác động cùng gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả kịp thời cho bị hại; trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả thiệt hại đã gây ra cũng như xem xét việc bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình đặc biệt tác động đến tâm lý, nhân cách; xét lời luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 06/12/2019 thể hiện bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không mang tính khả thi.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Cần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bồi thường trị giá con chó Pug số tiền 5.000.000 đồng và sự thỏa thuận của bị cáo với gia đình anh Ngô Kiếm A về việc Lương Trọng A có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường cho anh Ngô Kiếm A số tiền 1.800.000 đồng; bởi các thỏa thuận nêu trên hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật.

[10] Bị cáo bán con chó Pug cho một người tên Đ được 2.000.000 đồng và đã tiêu sài cá nhân hết, đây là số tiền có được do phạm tội, cần truy thu.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đối với thỏa thuận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng đã thi hành trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch; đối với thỏa thuận bồi thường số tiền 1.800.000 đồng tại phiên tòa, do chưa thi hành nên bị cáo phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch.

[12] Con người, sự việc liên quan: Đối với lần chiếm đoạt tiền tại miếu thổ công Đ vào ngày 14/10/2019; đây hoàn toàn là lời tự khai của Lương Trọng A nên không phải chứng cứ duy nhất chứng minh hành vi phạm tội. Xem xét các chứng cứ khác thấy rằng, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của P nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh đối tượng tên P cùng với số tiền bị trộm cắp; hơn nữa người đại diện, quản lý miếu cũng không xác định được chính xác số tiền, thời điểm bị mất bị mất tiền trong két sắt và không có yêu cầu bồi thường, do đó cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ đề nghị xử lý trong cùng vụ án là phù hợp với quy định pháp luật.

[13] Quá trình điều tra làm rõ sự việc Ngô Kiếm A mua con chó Pug với Lương Trọng A nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có; đối với người tên Đ mua lại con chó Pug, do Lương Trọng A không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý trong cùng vụ án.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, khoản 1 Điều 584,

khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

1. Tội danh: Tuyên bố Lương Trọng A phạm Tội trộm cắp tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Trọng A 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/11/2019.

3. Trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự:

- Bị cáo Lương Trọng A có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại anh Nông Ngọc L số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng); xác nhận đã thi hành xong.

- Bị cáo Lương Trọng A có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Kiếm A (có người đại diện hợp pháp là ông Ngô Văn T) số tiền 1.800.000đ (một triệu, tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà bên được thi hành - anh Ngô Kiếm A (người đại diện hợp pháp là ông Ngô Văn T) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành - Lương Trọng A chậm trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

4. Truy thu: Số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) của bị cáo Lương Trọng A để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Án phí: Bị cáo Lương Trọng A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà Nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường.

